| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ VỊ THANH**<br>**TỈNH HẬU GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 53/2022/HNGĐ-ST
Ngày 28 – 3 – 2022
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Huỳnh Thị Trinh.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Nguyễn Minh Khả.

Ông La Thanh Long.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trương Thị Ngọc Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đinh Đoàn Cẩm T. *(có mặt)*

Địa chỉ: khu vực 2, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn:* Anh Tiêu Mạnh K. *(có mặt)*

Địa chỉ: ấp Mỹ Hiệp 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đinh Đoàn Cẩm T trình bày:*

Chị T và anh Tiêu Mạnh K tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang vào ngày 20/3/2020. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách vợ chồng không hòa hợp, không cùng quan điểm sống, chị T và anh K đã ly thân từ đầu năm 2021 cho đến nay. Nhận thấy hôn nhân không thể hàn gắn, nay chị T yêu cầu được ly hôn với anh K.

Tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về con chung: Có 01 con chung tên Tiêu Quốc Th, sinh ngày 14/4/2020, giới tính nam. Hiện tại con chung đang sống chung với chị T. Chị T yêu cầu được nuôi con chung, yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 02 triệu đồng.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

*Bị đơn anh Tiêu Mạnh K trình bày:* Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung như chị T đã trình bày là đúng. Trong quá trình chung sống anh K và chị T tính cách không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, anh K và chị T đã không còn sống chung từ năm 2021 cho đến nay. Nay Anh K đồng ý ly hôn với chị T.

Về con chung: Đồng ý giao con chung cho chị T nuôi dưỡng. Anh K không đồng ý cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến ban đầu.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Đinh Đoàn Cẩm T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tiêu Mạnh K và yêu cầu được nuôi con chung. Đây là tranh chấp ly hôn, nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Đoàn Cẩm T và anh Tiêu Mạnh K tiến tới hôn nhân và đã đăng ký kết hôn vào ngày 20/3/2020 tại Ủy ban nhân dân phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang nên quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh K là hợp pháp. Về yêu cầu xin ly hôn của chị T, trong quá trình chung sống, chị T và anh K thường xuyên xảy ra cãi vã, nguyên nhân do tính cách vợ chồng không phù hợp làm cho cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng. Chị T và anh K đã không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì yêu cầu ly hôn của chị T là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống chị T và anh K có 01 con chung tên Tiêu Quốc Th, sinh ngày 14/4/2020, giới tính nam. Con chung hiện tại đang sống chung với chị T. Nay chị T yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung, yêu cầu anh K cấp dưỡng theo quy định của pháp luật. Xét thấy con chung từ lúc mới được sinh ra cho đến nay luôn được chị T chăm sóc giáo dục, chị T hiện tại có việc làm và thu nhập ổn định, đủ khả năng nuôi dưỡng con

chung, anh K cũng đồng ý giao con chung cho chị T nuôi dưỡng. Sau khi cân nhắc việc đảm bảo tốt nhất quyền lợi của con chung sau khi cha, mẹ ly hôn về các mặt vật chất, tình cảm và điều kiện chăm sóc, giáo dục, cũng như tránh làm xáo trộn cuộc sống của cháu, Hội đồng xét xử giao con chung cho chị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng.

[4] Về cấp dưỡng: Theo quy định tại Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình 2014 thì "Cha, mẹ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chưa thành niên…trong trường hợp không sống chung với mình". Theo đó, cháu Th được giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh K không được trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về mức cấp dưỡng: Chị T yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000 đồng, tuy nhiên anh K không đồng ý. Tại phiên tòa anh K cho rằng anh làm nghề tự do, thu nhập không ổn định nên không đủ khả năng để cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị T. Theo quy định tại Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình 2014, Tòa án sẽ ấn định mức cấp nuôi con chung là ½ tháng lương cơ sở là 745.000 đồng/tháng.

Phương thức cấp dưỡng: Cấp định kỳ hàng tháng

Thời gian cấp dưỡng: Từ ngày xét xử sơ thẩm là ngày 28/3/2022 đến khi cháu Tiêu Quốc Th đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu giải quyết nên không xem xét trong cùng vụ án.

[5] Nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đinh Đoàn Cẩm T phải chịu là 300.000 đồng. Bị đơn anh Tiêu Mạnh K phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 19, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đinh Đoàn Cẩm T. Chị Đinh Đoàn Cẩm T được ly hôn với anh Tiêu Mạnh K.

2. Về con chung: Chị Đinh Đoàn Cẩm T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Tiêu Quốc Th, sinh ngày 14/4/2020, giới tính nam.

Anh Tiêu Mạnh K có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng: Anh Tiêu Mạnh K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Tiêu Quốc Th mỗi tháng là 745.000 đồng. Cấp dưỡng hàng tháng. Thời gian cấp dưỡng từ ngày xét xử sơ thẩm là ngày 28/3/2022 đến khi cháu Tiêu Quốc Th đủ 18 tuổi.

3. Về tài sản chung, nợ chung: đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét trong cùng vụ án.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc nguyên đơn chị Đinh Đoàn Cẩm T phải chịu là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), chị T được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001213 ngày 15/02/2022 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh. Chị Đinh Đoàn Cẩm T không phải nộp thêm.

Buộc bị đơn anh Tiêu Mạnh K phải chịu án phí sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

5. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 28/3/2022.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- VKSND TP Vị Thanh;
- T cục THADS TP Vị Thanh;
- Các đương sự;
- UBND phường VII, TP Vị Thanh, HG;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

**Huỳnh Thị Trinh**